

Số: 43 /KH-UBND

Nga Sơn, ngày 11 tháng 4 năm 2018

## KẾ HOẠCH

### **Thanh tra, kiểm tra, rà soát thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học**

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-SLĐTBXH ngày 20/03/2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, rà soát thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học. Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn xây dựng nội dung kế hoạch thanh tra, kiểm tra, rà soát cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Thông qua việc thanh tra, kiểm tra, rà soát thực tế nhằm đánh giá tình hình thực hiện các quy định của Nhà nước về chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học; việc chấp hành các văn bản qui phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cấp trên về xác định đối tượng thụ hưởng, thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học và công tác quản lý các đối tượng tại các địa phương.

- Kịp thời chấn chỉnh những sai sót, hạn chế; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đồng thời đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách nhằm tổ chức thực hiện tốt chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học trong thời gian tới.

- UBND các xã, thị trấn lập kế hoạch kiểm tra, rà soát kịp thời, đảm bảo nội dung, tiến độ theo kế hoạch.

#### **II. NỘI DUNG, THÀNH PHẦN ĐOÀN, THỜI GIAN THANH TRA, KIỂM TRA, RÀ SOÁT**

##### **1. Nội dung thanh tra, kiểm tra, rà soát**

##### **1.1. Khái quát về tình hình, đặc điểm của địa phương**

Đặc điểm tự nhiên, dân số, tình hình kinh tế, xã hội của địa phương, những yếu tố tác động trực tiếp làm phát sinh các đối tượng người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học trong thời gian tới.

**1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương trong việc thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học**

- Việc ban hành văn bản của UBND các xã, thị trấn để triển khai và tổ chức thực hiện.

- Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị (số đơn thư tiếp nhận từng năm; số đơn thư đã giải quyết; chưa giải quyết. Nêu rõ lý do đơn thư chưa giải quyết).

### **1.3. Kết quả việc tổ chức thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học**

#### **\* Công tác quản lý đối tượng trên địa bàn**

+ Tổng số đối tượng đang hưởng chế độ hiện đang quản lý tại thời điểm báo cáo (số liệu cụ thể của từng nhóm đối tượng theo Biểu kèm theo).

+ Việc rà soát, phân loại đối tượng.

+ Sổ sách, tài liệu quản lý, theo dõi tình hình đối tượng.

#### **\* Công tác tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt hồ sơ**

*Việc tiếp nhận, xét duyệt, xác nhận hồ sơ người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học.*

- Số đối tượng đã giải quyết theo Quyết định 26/2000/QĐ-TTg.

Tổng số: Số đang hưởng; số đã bổ sung hồ sơ, số chưa bổ sung hồ sơ.

- Số đối tượng đã giải quyết theo quyết định 120/2004/QĐ-TTg.

Tổng số: Số đang hưởng; số đã bổ sung hồ sơ, số chưa bổ sung hồ sơ.

- Đối tượng hưởng theo Nghị định 54/2006/NĐ-CP:

- Đối tượng hưởng theo Nghị định 31/2012/NĐ-CP:

\* Quy trình lập hồ sơ, tiếp nhận đề nghị giải quyết chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

\* Tổng số các đối tượng đã giải quyết (theo 26, 120, 54 và 31).

+ Phân thành nhóm bệnh: Ung thư; Tiểu đường tuype II; Thần kinh ngoại biên cấp tính và bán cấp tính; Rối loạn tâm thần và các bệnh khác theo quy định.

+ Số người vô sinh.

+ Số người có con dị dạng, dị tật.

- Tồn tại vướng mắc hiện nay cần phải xem xét giải quyết những đề xuất của xã, thị trấn.

\* Việc lưu hồ sơ đối tượng.

### **1.4. Công tác chi trả chế độ**

- Việc tổ chức thực hiện việc chi trả trợ cấp (cách thức; quy trình chi trả; cán bộ chi trả; việc thanh quyết toán; kiểm tra, giám sát việc chi trả...).

- Việc cắt giảm trợ cấp khi đối tượng không còn đủ điều kiện hưởng.

### **1.5. Kinh phí thực hiện chính sách**

- Bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện chính sách tại cấp xã, thị trấn.

- Quy trình lập quyết toán kinh phí tại đơn vị.

- Các nội dung chi cụ thể cho công tác thực hiện chính sách.

### **1.6. Tự đánh giá và kiến nghị**

- Những thuận lợi
- Những khó khăn, vướng mắc
- Kiến nghị:

+ Đình chỉ chế độ, tạm đình chỉ chế độ những trường hợp hưởng không đúng chính sách và đề nghị giám định bệnh tật ...

+ Về sửa đổi, bổ sung chính sách (nếu có).

+ Về công tác quản lý điều hành (của Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện).

### **2. Thành phần đoàn thanh tra, kiểm tra, rà soát**

2.1. Cấp Tỉnh: Thanh tra Sở và thành viên các Phòng nghiệp vụ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.2. Cấp huyện: Phòng chuyên môn của huyện

2.3. Cấp xã, thị trấn: Hội đồng xét duyệt trợ cấp của xã, thị trấn có đại diện Đảng ủy.

### **3. Thời gian thanh tra, kiểm tra, rà soát**

3.1 Đối với cấp xã: Tự tiến hành kiểm tra, rà soát từ ngày 10/4/2018 đến ngày 25/4/2018.

3.2. Đối với cấp huyện sẽ tiến hành thanh tra, kiểm tra, rà soát từ ngày 25/4/2018 đến hết 20/8/2018.

3.3. Đối với cấp tỉnh sẽ tiến hành thanh tra, kiểm tra từ ngày 01/9/2018 đến 30/11/2018.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các xã, thị trấn lập kế hoạch, tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học trên địa bàn theo nội dung và thời gian của kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Lao động - Thương binh và Xã hội huyện) trước ngày 30/4/2018 để tổng hợp báo cáo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Trên đây là kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học trên địa bàn toàn huyện, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (để b/c);
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐ -TB&XH.

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Mai Đình Hiếu**